

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSDT

Tên gói thầu: Gói số 2: Thuê xe, nhân công bốc vác mẫu nông sản

Dự toán mua sắm: Mua sắm thường xuyên năm 2026 từ nguồn thu hoạt động sự nghiệp của Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 2

Chủ đầu tư: Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 2

MẪU SỐ 14B

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ DỰ THẦU QUA MẠNG CHO GÓI THẦU DỊCH VỤ PHI TƯ VẤN, MUA SẴM HÀNG HÓA, MÁY ĐẶT MÁY MỜ (theo quy trình số 02) (phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ)

(Ban hành kèm theo Thông tư số 79/2026/TT-BTC
ngày 04 tháng 8 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

TRUNG TÂM CHẤT LƯỢNG, CHẾ BIẾN
VÀ PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG VÙNG 2
TỔ CHUYÊN GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 02/BCĐG

Đà Nẵng, ngày 13 tháng 04 năm 2026

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSDT

Tên gói thầu: Gói số 2: Thuê xe, nhân công bốc vác mẫu nông sản
Thuộc dự toán: Mua sắm thường xuyên năm 2026 từ nguồn thu hoạt động
sự nghiệp của Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị
trường vùng 2
Kính gửi: Giám đốc Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị
trường vùng 2

I. THÔNG TIN CƠ BẢN

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu và các căn cứ pháp lý

- Chủ đầu tư: Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 2
- Tên dự toán mua sắm: Mua sắm thường xuyên năm 2026 từ nguồn thu hoạt động sự nghiệp của Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 2
- Tên gói thầu: Gói số 2: Thuê xe, nhân công bốc vác mẫu nông sản
- Số KHLCNT: PL2600039672 Thời điểm đăng tải lần 1: 13/02/2026;
Thời điểm đăng tải lần 2: 19/03/2026;
- Số E-TBMT: IB2600106323 Thời điểm đăng tải: 26/03/2026;
Thời điểm mở thầu: 06/04/2026.
- Giá gói thầu: 750.000.000 đồng (Bảy trăm năm mươi triệu đồng chẵn).
- Nguồn vốn: nguồn thu hoạt động sự nghiệp.
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 50 ngày
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: quý I,II năm 2026
- Hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh; Một giai đoạn, một túi hồ sơ
- Loại hợp đồng: trọn gói

- Thời gian thực hiện gói thầu: 365 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
- Tùy chọn mua thêm (nếu có): Không có
- Các văn bản pháp lý liên quan:

+ Căn cứ Quyết định số 61/QĐ-CCPT2 ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 2 phê duyệt dự toán mua sắm thường xuyên năm 2026 từ nguồn thu hoạt động sự nghiệp của Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 2;

+ Căn cứ Quyết định số 88/QĐ-CCPT2 ngày 12/02/2026 của Giám đốc Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 2 về việc Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu (lần 1) thuộc Dự toán: Mua sắm thường xuyên năm 2026 từ nguồn thu hoạt động sự nghiệp của Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 2;

+ Căn cứ Quyết định số 143/QĐ-CCPT2 ngày 18/03/2026 của Giám đốc Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 2 về việc Phê duyệt điều chỉnh (lần 2) Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (lần 1) cho Gói số 2: Thuê xe, nhân công bốc vác mẫu nông sản và Gói số 3: Thuê xe đưa nhân viên đi công tác Thuộc Dự toán: Mua sắm thường xuyên năm 2026 từ nguồn thu hoạt động sự nghiệp của Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 2;

+ Căn cứ Quyết định số 162/QĐ-CCPT2, ngày 25/03/2026 của Giám đốc Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 2, phê duyệt hồ sơ mời thầu chào hàng cạnh tranh Gói số 2: Thuê xe, nhân công bốc vác mẫu nông sản, thuộc Dự toán: Mua sắm thường xuyên năm 2026 từ nguồn thu hoạt động sự nghiệp của Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 2;

2. Tổ chuyên gia

a) Cơ sở pháp lý thành lập tổ chuyên gia:

Tổ chuyên gia được Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 2 thành lập theo Quyết định số 136/QĐ-CCPT2 ngày 29/05/2024 để thực hiện đánh giá E- HSDT Gói số 2: Thuê xe, nhân công bốc vác mẫu nông sản, thuộc dự toán Mua sắm thường xuyên năm 2026 từ nguồn thu hoạt động sự nghiệp của Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 2.

b) Thành phần tổ chuyên gia:

Số lượng, họ tên, chức vụ, vị trí và phân công công việc cụ thể của các thành viên trong tổ chuyên gia được nêu tại **Bảng số 01**.

Bảng số 01

Stt	Họ và tên	Chức vụ, vị trí trong tổ chuyên gia	Phân công công việc của các thành viên
1	Lê Duy Minh Quang	Trưởng phòng KN Hóa học, Tổ trưởng	Theo phân công tại Quyết định số 136/QĐ-CCPT2 ngày 29/05/2024
2	Nguyễn Lê Thị Hoàng Uyên	Phó TP HC - TH, Tổ phó	
3	Trần Thị Thanh Huyền	Kế toán, Tổ phó	
4	Đỗ Thị Như Thảo	CVHành chính, Thành viên	

c) Cách thức làm việc của tổ chuyên gia:

- Trao đổi, thống nhất chương trình làm việc, phương pháp, các tiêu chuẩn, phương thức đánh giá chi tiết các báo giá.

- Tổ chuyên gia đánh giá về kỹ thuật các hồ sơ dự thầu theo tiêu chí “Đạt”, “Không đạt””, không sử dụng tiêu chí ”Chấp nhận được” theo quy định tại Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật E-HSĐT của Gói thầu.

- Nhà thầu được đánh giá là “**ĐẠT**” các nội dung ở bảng mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật sẽ được tiếp tục đánh giá đặc tính thông số kỹ thuật ở Chương V theo quy định tại Chương III – Tiêu chuẩn đánh giá E-HSĐT của Gói thầu.

- Tổ thống nhất chọn cách đánh giá E-HSĐT theo quy trình 2 được quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 30 của Thông tư 79/2026/TT-BTC ngày 04/08/2026 của Bộ Tài Chính, thực hiện chọn nhà thầu có giá chào thầu thấp nhất và thấp hơn giá trị gói thầu được phê duyệt để đánh giá E-HSĐT theo trình tự các bước như sau:

+ Bước 1: Đánh giá tính hợp lệ của E-HSĐT

+ Bước 2: Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Việc đánh giá các bước sau chỉ được thực hiện khi kết quả đánh giá của bước trước đó đạt yêu cầu.

Trong quá trình đánh giá, nếu cần làm rõ E-HSĐT, các thành viên đề xuất, tổ chuyên gia sẽ thảo luận để thống nhất nội dung cần làm rõ và trình lên Chủ đầu tư.

- Mỗi E-HSĐT đều được các thành viên tổ chuyên gia đấu thầu xem xét, so sánh và đánh giá phân công việc theo đúng chuyên môn của từng chuyên gia đã được phân công. Sau khi tất cả các thành viên hoàn thành việc đánh giá E-HSĐT, tổ chuyên gia sẽ họp để thống nhất kết quả đánh giá. Trong trường hợp có ý kiến khác của một thành viên so với các thành viên còn lại trong cùng một nội dung:

+ Trao đổi trong Tổ chuyên gia. Lấy ý kiến biểu quyết, khi các ý kiến không thống nhất thì kết luận theo đa số.

+ Thành viên trong Tổ chuyên gia được bảo lưu ý kiến và ý kiến bảo lưu đó phải được nêu trong báo cáo đánh giá E-HSĐT này.

- Các bảng đánh giá đều được các thành viên tổ chuyên gia đấu thầu ký tên.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ E-HSDT

1. Kết quả mở thầu

a) Tổ chuyên gia tổng hợp kết quả mở thầu theo **Bảng số 02** dưới đây (sắp xếp theo thứ tự giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) từ thấp đến cao):

Bảng số 02

Stt	Tên nhà thầu	Giá gói thầu (VNĐ)	Giá dự thầu (VNĐ)	Giá trị giảm giá (nếu có)	Giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) (VNĐ)	Xếp hạng nhà thầu
1	Công ty TNHH thương mại và dịch vụ vệ sinh Tuấn Nguyễn	750.000.000	750.000.000	6%	705.000.000	1

2. Kết quả đánh giá tính hợp lệ, năng lực, kinh nghiệm và kỹ thuật

Kết quả đánh giá về tính hợp lệ, kỹ thuật của E-HSDT xếp thứ nhất được tổng hợp theo **Bảng số 03** dưới đây (tổng hợp từ Mẫu số 01, 03B):

Bảng số 03

Tên nhà thầu	Tính hợp lệ	Năng lực, kinh nghiệm	Kỹ thuật
Công ty TNHH thương mại và dịch vụ vệ sinh Tuấn Nguyễn	Đạt	/	Không đạt

- Thuyết minh trong trường hợp E-HSDT không hợp lệ (kể cả sau khi nhà thầu bổ sung, làm rõ E-HSDT theo yêu cầu của chủ đầu tư (nếu có)): Không có.

- Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDT nhằm chứng minh tư cách hợp lệ của nhà thầu (nếu có). Phần này nêu rõ các yêu cầu bổ sung, làm rõ E-HSDT của chủ đầu tư và văn bản bổ sung, làm rõ E-HSDT của nhà thầu (nếu có): Không có.

- Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDT nhằm làm rõ về kỹ thuật của nhà thầu (nếu có). Phần này nêu rõ các yêu cầu bổ sung, làm rõ E-HSDT của chủ đầu tư và văn bản bổ sung, làm rõ E-HSDT của nhà thầu (nếu có):

* Ngày 07/04/2026 Trung tâm Chất lượng vùng 2 có Công văn số 204/CCPT2-HC đề nghị nhà thầu bổ sung làm rõ các thông tin sau:

- Hồ sơ chứng minh Công ty có thể điều động được 2 xe của 2 chủ sở hữu đã kê khai trong E-HSDT.

- Tài xế lái xe:

+ Hợp đồng lao động và giấy khám sức khỏe còn hiệu lực kết luận đảm bảo đủ sức khỏe hành nghề theo quy định của 2 tài xế trong E-HSDT.

+ Cam kết tài xế không sử dụng chất gây nghiện.

* Đến hết 16 giờ 30 ngày 10/04/2026 Công ty TNHH thương mại và dịch vụ vệ sinh Tuấn Nguyễn không bổ sung hồ sơ làm rõ theo yêu cầu.

3. Bảng tổng hợp kết quả đánh giá E-HSDT

Kết quả đánh giá E-HSDT được tổng hợp theo **Bảng số 04** với các nội dung cơ bản như sau:

Bảng số 04

Stt	Tên nhà thầu	Kết quả mở thầu (giá dự thầu sau khi trừ đi giảm giá) (VNĐ)	Xếp hạng	Đánh giá E-HSDT			Kết luận
				Tính hợp lệ	Năng lực, kinh nghiệm	Kỹ thuật	
1	Công ty TNHH thương mại và dịch vụ vệ sinh Tuấn Nguyễn	705.000.000	1	Đạt	/	Không đạt	Không đạt

Tổ chuyên gia nêu các ý kiến nhận xét (nếu có): E-HSDT của nhà thầu Công ty TNHH thương mại và dịch vụ vệ sinh Tuấn Nguyễn có kết quả đánh giá không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.

4. Thời gian đánh giá E-HSDT:

- Thời gian đánh giá E-HSDT: Từ 16 giờ ngày 07/04/2026 đến 10 giờ 30 ngày 13/04/2026.

5. Các nội dung lưu ý, các vấn đề phát sinh cần xử lý tình huống trong quá trình đánh giá: Không có.

III. TRÌNH DUYỆT KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở đánh giá E-HSĐT, tổ chuyên gia trình chủ đầu tư các nội dung sau đây:

1. Nhận xét về tính cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu. Trường hợp chưa đảm bảo cạnh tranh, công bằng, minh bạch, hiệu quả kinh tế, phải nêu lý do và đề xuất biện pháp xử lý;

- Quá trình đánh giá đảm bảo tính cạnh tranh, công bằng minh bạch và hiệu quả kinh tế

- Tổ chức đấu thầu qua mạng, thông báo mời thầu được đăng rộng rãi trên hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia.

- Quá trình đóng thầu, mở thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu đúng quy định.

2. Những nội dung của E-HSMT chưa phù hợp với quy định của pháp luật về đấu thầu dẫn đến hạn chế sự tham dự thầu của nhà thầu hoặc dẫn đến có cách hiểu không rõ hoặc khác nhau trong quá trình đánh giá E-HSĐT hoặc có thể dẫn đến làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu; đề xuất biện pháp xử lý: Không có.

3. Tên nhà thầu được mời vào đối chiếu tài liệu.

Không có

4. Thông tin nhà thầu được đề nghị trúng thầu:


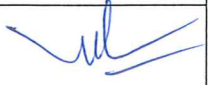
S T T	Tên nhà thầu	Mã số thuế	Giá gói thầu (VNĐ)	Nguồn vốn	Giá dự thầu (VNĐ)	Giá đề nghị trúng thầu (VNĐ)	Thời gian thực hiện gói thầu	Thời gian thực hiện hợp đồng	Các nội dung khác (nếu có)
	/								

Tổ chuyên gia kiến nghị chủ đầu tư căn cứ các nội dung được tổ chuyên gia trình tại Mục III của báo cáo này để thực hiện các bước tiếp theo.

IV. Ý KIẾN BẢO LƯU

Trường hợp có ý kiến bảo lưu thì cần nêu rõ các thông tin: nội dung đánh giá, ý kiến bảo lưu, lý do và đề nghị thành viên có ý kiến bảo lưu ký tên theo bảng dưới đây: Không có.

Báo cáo đánh giá này được lập bởi:

Stt	Họ và tên	Chức vụ, vị trí trong tổ chuyên gia	Chữ ký
1	Lê Duy Minh Quang	Trưởng phòng KN Hóa học, Tổ trưởng	
2	Nguyễn Lê Thị Hoàng Uyên	Phó TP HC - TH, Tổ phó	
3	Trần Thị Thanh Huyền	Kế toán, Tổ phó	
4	Đỗ Thị Như Thảo	CV Hành chính, quản trị, Thành viên	